

Số: 19 /KH – TTYT

Dương Kinh, ngày 01 tháng 01 năm 2023

KẾ HOẠCH

**Cấp chứng chỉ hành nghề đối với Y sỹ, Bác sỹ: Đa khoa,
Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng, Y học dự phòng,
Nội khoa, Điều dưỡng, Hộ sinh tại Trung tâm Y tế
quận Dương Kinh năm 2023**

Căn cứ Nghị định 109/2016/NĐ-CP, ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư 35/2019/TT-BYT ngày 30/12/2019 của Bộ Y tế về việc Quy định phạm vi hoạt động chuyên môn đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Công văn số 2189/SYT- QLHN ngày 27/5/2022 của Sở Y tế Hải Phòng, về việc thực hành cấp chứng chỉ hành nghề;

Căn cứ Công văn số 2503/SYT – QLHN ngày 28/6/2022 về việc thực hành cấp chứng chỉ hành nghề theo Thông tư 21/2020/TT – BHYT ngày 30/11/2020 của Bộ Y tế;

Trung tâm Y tế quận Dương Kinh xây dựng Kế hoạch hướng dẫn thực hành để cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với Y sỹ, Bác sỹ: Đa khoa, Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng, Y học dự phòng, chuyên ngành Nội khoa, Điều dưỡng, hộ sinh tại Trung tâm Y tế quận Dương Kinh, cụ thể như sau:

1. Mục đích.

Trang bị kiến thức, kỹ năng lâm sàng, rèn luyện tay nghề, nâng cao trình độ chuyên môn cho các cán bộ phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe cho các đối tượng có nhu cầu thực hành cấp Chứng chỉ hành nghề.

2. Đối tượng.

Là người đã tốt nghiệp thuộc khối ngành sức khỏe bao gồm: Y sỹ, Bác sỹ: Đa khoa, Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng, Y học dự phòng, chuyên ngành Nội khoa, Điều dưỡng, Hộ sinh.

Là cán bộ, viên chức phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe trong và ngoài đơn vị có nhu cầu thực hành.

3. Yêu cầu:

Người thực hành là Y sĩ, bác sĩ, điều dưỡng, hộ sinh được thực hiện các kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh trực tiếp trên người bệnh, thực hành việc kê đơn thuốc dưới sự giám sát, hướng dẫn của người hướng dẫn thực hành.

Người thực hành phải tuyệt đối tuân thủ theo hướng dẫn của người hướng dẫn thực hành. Người thực hành phải bảo đảm hoàn thành đầy đủ nội dung và thời gian thực hành theo quy định.

Trường hợp phải dừng thực hành vì lý do thai sản, ốm đau... hoặc lý do bất khả kháng khác thì thời gian thực hành được cộng dồn nhưng ngắt quãng không quá 06 tháng.

Trường hợp viên chức hoặc người lao động được Trung tâm tuyển dụng vào công tác chuyên môn tại Trung tâm mà chưa có chứng chỉ hành nghề thì người mới được tuyển dụng cũng phải ký hợp đồng thực hành với Trung tâm và được phân công người hướng dẫn thực hành.

4. Thời gian và nội dung thực hành của từng đối tượng.

4.1. Đối với bác sĩ đa khoa

Tổng thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh là 18 tháng được phân bổ theo từng chuyên khoa như sau:

- Thực hành chuyên khoa Ngoại: 03 tháng
- Thực hành chuyên khoa Nội: 05 tháng (Trong đó Hồi sức cấp cứu 02 tháng)
- Thực hành chuyên khoa Sản phụ khoa: 03 tháng
- Thực hành chuyên khoa Nhi: 04 tháng
- Thời gian thực hành một số kỹ thuật của chuyên khoa khác: Tai mũi họng, răng hàm mặt, mắt, da liễu, phục hồi chức năng, y học cổ truyền và một số chuyên khoa khác theo thông tư 35/2019/TT – BYT: 03 tháng

4.2. Đối với bác sĩ, Y sĩ Y học cổ truyền

+ **Bác sĩ:** Tổng thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh là 18 tháng được phân bổ như sau:

Hồi sức cấp cứu: 03 tháng

Bệnh học và các phương pháp không dùng thuốc: 12 tháng

Dược cổ truyền: 03 tháng

+ **Y sĩ:** Tổng thời gian thực hành 12 tháng được phân bổ như sau:

- Bệnh học và các phương pháp không dùng thuốc: 10 tháng
- Dược cổ truyền: 02 tháng

4.3. Đối với bác sỹ Y học dự phòng

Tổng thời gian thực hành: 12 tháng

Nội dung thực hành: Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng.

4.4. Đối với bác sỹ chuyên ngành nội khoa.

Tổng thời gian thực hành 18 tháng theo quy định

Nội dung thực hành: Tương ứng theo một trong ba chuyên khoa nội, sản, nhi, Răng hàm mặt, mắt theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh.

4.5. Đối với Y sỹ, Điều dưỡng:

Tổng thời gian thực hành đối với y sỹ: 12 tháng

Tổng thời gian thực hành đối với Điều dưỡng, Hộ sinh: 09 tháng

Nội dung thực hành chuyên môn, kỹ thuật tương ứng với bằng cấp theo quy định.

Lưu ý: Trong quá trình thực hành kỹ thuật chuyên môn, người thực hành được tập huấn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh, thời gian tập huấn được tính vào tổng thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh là 12 tháng, theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư 21/2020/TT – BYT.

Người thực hành cần bảo đảm an toàn cho người bệnh trong quá trình thực hành; không được ký đơn thuốc; ký tên trong hồ sơ bệnh án điều trị; không được tự ý thực hiện các thủ thuật, kỹ thuật khi chưa được người hướng dẫn thực hành cho phép.

5. Số lượng dự kiến tiếp nhận trong năm 2023: 10 y sỹ, bác sỹ, kỹ thuật viên Y, điều dưỡng, hộ sinh thực hành.

6. Danh sách người hướng dẫn thực hành

Stt	Họ và tên người hành nghề	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Phụ trách hướng dẫn
1	Đoàn Văn Doan	Bác sỹ đa khoa, BSCKI Nội/BSCKII QLYT	Số 000481/HP-CCHN	KB, CB nội tổng hợp	Chuyên khoa Nội
2	Hoàng Thị Thủy	Bác sỹ đa khoa/Định hướng CK Tai mũi họng	Số 006518/HP-CCHN	KB, CB Nội khoa	Chuyên khoa Tai mũi họng

3	Đỗ Thị Nhung	Bác sỹ Y học cổ truyền	Số 011043/HP-CCHN	KB, CB nội tổng hợp	Chuyên khoa YHCT - PHCN
4	Trần Thu Hiền	Y sỹ Y học cổ truyền	Số 005798/HP - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Chuyên khoa YHCT - PHCN
5	Trịnh Hồng Quân	Bác sỹ đa khoa/định hướng CK gây mê hồi sức	Số 006317/HP - CCHN; Số 1401/QĐ - SYT	KB, CB Nội khoa; KCB chuyên khoa gây mê hồi tỉnh	Chuyên khoa Hồi sức cấp cứu
6	Mai Thanh Hòa	Bác sỹ đa khoa/BSCKI Nhi khoa	Số 000484/HP - CCHN; Số 1400/QĐ - SYT	KB, CB Nội tổng hợp; KB, CB chuyên khoa Nhi	Chuyên khoa Nhi
7	Chu Thị Loan	Bác sỹ/định hướng chuyên khoa Mắt	Số 002698/HP - CCHN; Số 1402/QĐ - SYT	KB, CB Nội tổng hợp; KB, CB chuyên khoa Mắt	Chuyên khoa Mắt
8	Phạm Thị Hải Thanh	Bác sỹ đa khoa/CK RHM,TMH//GCC Xquang/BS CKI sản khoa	Số 001422/HP - CCHN; Số 1350/QĐ - SYT	KB, CB chuyên khoa sản – KHHGD; KCB ngoại khoa thông thường	Chuyên khoa sản khoa, ngoại khoa thông thường
9	Vũ Ngọc Sáng	Bác sỹ đa khoa/BS CKI Răng Hàm Mặt	Số 002678/HP - CCHN; Số 886/QĐ – SYT	KB, CB chuyên khoa; KB, CB Nội khoa	Chuyên khoa Răng Hàm Mặt
10	Đặng Thị Hà	Bác sỹ đa khoa/BSCKI Nội	005801/HP-CCHN	KB, CB Nội khoa	Chuyên khoa Nội
11	Vũ Thị Việt Hoa	Bác sỹ	002682/HP-CCHN	KB, CB Nội tổng hợp	Chuyên khoa Nội
12	Nguyễn Thị Ngọc Anh	Bác sỹ Y học dự phòng	011923/HP - CCHN	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Y học dự phòng
13	Vũ Thị Khuyên	Bác sỹ Y học dự phòng	011922/HP - CCHN	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Y học dự phòng
14	Phạm Thị Hương	Cử nhân điều dưỡng	002702/HP - CCHN	Theo QĐ số 41/2025/QĐ BNV ngày	Điều dưỡng

				22/5/2005 của Bộ Nội vụ	
15	Trần Thị Kim Phụng	Cử nhân điều dưỡng	006313/HP - CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT – BHYT – BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Điều dưỡng
16	Nguyễn Thị Thủy	Cử nhân điều dưỡng Sản phụ khoa	002704/HP - CCHN	Theo TT 21/2011/TT – BHYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế	Hộ sinh

Yêu cầu trong quá trình thực hiện: áp dụng

- Khoản 2 Điều 16, Khoản 3 Điều 16 nghị định 109/2016/NĐ – CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ; Khoản 4 Điều 2 Thông tư 21/2020/TT-BYT ngày 30/11/2020
- Danh sách người hành nghề của đơn vị hàng năm nếu có sự thay đổi (*tăng, giảm và thay đổi*) sẽ có báo cáo điều chỉnh.

7. Kinh phí thực hiện

Trung tâm Y tế quận Dương Kinh xác định chi phí thực hành theo nguyên tắc tính đúng, tính đủ chi phí hướng dẫn thực hành trên cơ sở lấy thu bù chi;

Chi phí hướng dẫn thực hành được Trung tâm Y tế quận Dương Kinh công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị (*áp dụng đối với Y sỹ, bác sỹ, điều dưỡng, hộ sinh không gắn bó lâu dài với đơn vị, thời gian công tác từ 5 năm trở xuống*)

Số tiền dự kiến trong Hợp đồng của người thực hành để được cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh cho Y, bác sỹ, điều dưỡng, hộ sinh là: 1.000.000đ/tháng/người (*Một triệu đồng chẵn./.*)

8. Tổ chức thực hiện.

8.1. Phòng Tổ chức hành chính

Xây dựng kế hoạch thực hành chung để cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với y, bác sỹ, điều dưỡng, hộ sinh có nhu cầu thực hành khám bệnh, chữa bệnh tại Trung tâm;

Phân công người hướng dẫn thực hành phù hợp chuyên môn, năng lực người thực hành;

Thực hiện báo cáo về hoạt động hướng dẫn thực hành của đơn vị cho Sở Y tế;

Tham mưu việc cấp giấy xác nhận quá trình thực hành cho người thực hành theo mẫu quy định;



Đăng tải công khai kế hoạch hướng dẫn thực hành trên trang thông tin điện tử của Trung tâm.

8.2. Phòng Tài chính kế toán.

Thực hiện thu kinh phí theo quy định;

8.3. Phòng Kế hoạch nghiệp vụ

Phối hợp với phòng Tổ chức hành chính xây dựng kế hoạch chung về hướng dẫn thực hành;

Trực tiếp xây dựng nội dung thực hành đối với từng đối tượng Y, bác sỹ, điều dưỡng, hộ sinh cụ thể.

Tổ chức thực hiện quy trình hướng dẫn thực hành theo nội dung và giám sát đánh giá chuyên môn về hướng dẫn thực hành đối với người thực hành.

8.4. Các khoa, phòng có liên quan.

Trực tiếp tham gia hướng dẫn, giám sát người thực hành theo quy định;

Tạo điều kiện cho người thực hành hoàn thành nhiệm vụ và tham gia đầy đủ các buổi thực hành;

8.5. Người hướng dẫn thực hành.

Người trực tiếp hướng dẫn thực hành đánh giá, nhận xét quá trình thực hành của người thực hành theo từng nội dung quy định. Đánh giá, nhận xét phải được thực hiện ngay sau khi người thực hành hoàn thành từng nội dung thực hiện;

Đảm bảo an toàn cho người bệnh trong quá trình hướng dẫn thực hành. Chịu trách nhiệm trong trường hợp người thực hành gây sai sót chuyên môn trong quá trình thực hành, gây ảnh hưởng đến sức khỏe của người bệnh do lỗi của người hướng dẫn thực hành;

8.6. Người thực hành.

Tuân thủ nội quy, quy chế của cơ sở hướng dẫn thực hành.

Tuân thủ quy định, quy chế chuyên môn của cơ sở thực hành và tuân thủ theo sự hướng dẫn của người hướng dẫn thực hành.

Bảo đảm an toàn cho người bệnh trong quá trình thực hành, giữ bí mật thông tin của người bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong quá trình thực hành.

Thực hiện các nghĩa vụ ghi trong hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh; Nộp đầy đủ chi phí thực hành khám bệnh, chữa bệnh theo thảo thuận trong hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh với cơ sở hướng dẫn thực hành.

Người thực hành không được ký đơn thuốc, ký tên trong hồ sơ bệnh án điều trị. Không được tự ý thực hiện các thủ thuật, kỹ thuật khi chưa được người hướng dẫn thực hành cho phép.

Trên đây là kế hoạch hướng dẫn thực hành để cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đa khoa đối với Y sỹ, bác sỹ, điều dưỡng, hộ sinh tại Trung tâm Y tế

quận Dương Kinh. Đề nghị các khoa, phòng, trạm và cá nhân có liên quan thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế Hải Phòng (để báo cáo);
- Các khoa, phòng trực thuộc (để thực hiện);
- Lưu, TCHC.



Đoàn Văn Doan

